

Số: /KH-SYT

Điện Biên, ngày tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH
Triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử giai đoạn 2023 - 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành mẫu Hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu;

Quyết định số 5349/QĐ-BYT ngày 12/11/2019 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử;

Quyết định số 2955/QĐ-BYT ngày 28/10/2022 của Bộ y tế về việc Phê duyệt Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 1923/QĐ-BYT ngày 20/4/2023 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử năm 2023;

Quyết định số 3074/QĐ-BYT ngày 11/11/2022 của Bộ Y tế về việc quy định nhóm thông tin cơ bản về y tế thuộc cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm y tế;

Kế hoạch số 1208/KH-UBND ngày 27/4/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ứng dụng công nghệ thông tin gắn với chuyển đổi số ngành Y tế giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Kế hoạch số 1785/KH-UBND ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử giai đoạn 2020 - 2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử (EHR) cho toàn dân trên địa bàn tỉnh, bảo đảm mỗi người dân có một Hồ sơ sức khỏe điện tử.

Quản lý đồng bộ dữ liệu Hồ sơ sức khỏe của người dân trên môi trường mạng, hình thành các kho dữ liệu Hồ sơ sức khỏe được kết nối, liên thông và khai thác nhằm phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử, đảm bảo quản lý đầy đủ các thông tin theo quy định tại Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế về ban hành mẫu Hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, cung cấp các giao diện tương tác với Bộ Y tế, Sở Y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chuyên gia y tế và người dân; Quyết định số 3074/QĐ-BYT ngày 11/11/2022 của Bộ Y tế về việc quy định nhóm thông tin cơ bản về y tế thuộc cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm y tế.

2.2. Thu thập và hình thành kho dữ liệu khám, chữa bệnh bao gồm các thông tin quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra sử dụng trong quản lý, giám định và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định tại Quyết định số 4210/QĐ-BYT ngày 20/9/2017 của Bộ Y tế và Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế Quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan, hướng đến hình thành kho dữ liệu bệnh án điện tử tại các cơ sở khám, chữa bệnh; đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu với kho dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử của các địa phương, của Bộ Y tế và các hệ thống thông tin quản lý Hồ sơ sức khỏe.

2.3. Tích hợp Nền tảng EHR đảm bảo dữ liệu Hồ sơ sức khỏe cá nhân được liên thông trong toàn bộ các cơ sở y tế; đồng thời thực hiện quy hoạch các hệ thống phần mềm ứng dụng quản lý Trạm Y tế, quản lý tiêm chủng hiện đang được sử dụng nhằm sử dụng thống nhất, đồng bộ và khai thác hiệu quả dữ liệu Hồ sơ sức khỏe cá nhân phục vụ công tác quản lý, điều hành của ngành Y tế tại các cấp chính quyền địa phương.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Thuê/Mua phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử: *Phần mềm Hồ sơ sức khỏe đáp ứng các quy định về thiết kế và chức năng cụ thể như sau:*

1.1. Về thiết kế phần mềm

Phần mềm được thiết kế đáp ứng các quy định sau:

- Phải ghi nhận toàn bộ nội dung, thông tin như Hồ sơ sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế tại Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành mẫu Hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Quyết định số 4210/QĐ-BYT ngày 20/9/2017 của Bộ Y tế về việc quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra sử dụng trong quản lý, giám định và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh.

- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế Quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan.

- Thông tư số 48/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ Y tế về việc quy định trích chuyển dữ liệu điện tử trong quản lý và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Chuẩn hóa dữ liệu theo tiêu chuẩn HL7.

- Có khả năng kết nối, liên thông Hồ sơ sức khỏe điện tử với hệ thống mã định danh y tế cho người dân (ID) và các hệ thống thông tin y tế liên quan.

1.2. Các nhóm chức năng của phần mềm

- Nhóm chức năng cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

- Nhóm chức năng quản lý hành chính.

- Nhóm chức năng quản lý hạ tầng thông tin.

- Công tra cứu và Ứng dụng cho người dân.

1.3. Tuân thủ việc bảo vệ thông tin cá nhân theo quy định tại mục 2, Chương II của Luật An toàn thông tin mạng.

2. Triển khai đào tạo/tập huấn sử dụng phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử cho các cơ sở y tế

3. Thu thập, tạo lập Hồ sơ sức khỏe

- Từ nguồn dữ liệu của Bộ Y tế.
- Từ nguồn dữ liệu của các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.
- Từ các nguồn khác.
- Thu thập và cập nhật trực tiếp trên phần mềm.

4. Xây dựng kho dữ liệu Hồ sơ sức khỏe của tỉnh và phần mềm khai thác phân tích dữ liệu

- Xây dựng kho dữ liệu Hồ sơ sức khỏe: Kết nối, thu thập dữ liệu Hồ sơ sức khỏe từ kho dữ liệu của Bộ Y tế và các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.
- Xây dựng phần mềm khai thác, phân tích dữ liệu Hồ sơ sức khỏe.

5. Xây dựng quy chế quản lý, vận hành, khai thác dữ liệu Hồ sơ sức khỏe

6. Truyền thông

7. Các hoạt động kiểm tra, giám sát

8. Về quản lý thông tin, dữ liệu

8.1. Thông tin, dữ liệu hình thành khi triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử là tài sản thuộc sở hữu của cơ quan quản lý nhà nước (Bộ Y tế, Sở Y tế).

8.2. Nhà cung cấp dịch vụ hoặc đơn vị phát triển phần mềm có trách nhiệm chuyển giao đầy đủ các thông tin, dữ liệu, mã nguồn của phần mềm Hồ sơ sức khỏe và các công cụ cần thiết khi kết thúc hợp đồng để bảo đảm Bộ Y tế, Sở Y tế khai thác sử dụng Hồ sơ sức khỏe điện tử kể cả trong trường hợp thay đổi nhà cung cấp dịch vụ.

9. Triển khai hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử

9.1. Các cơ sở y tế, cơ sở KCB chủ động tổ chức triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử tại đơn vị và tại địa phương. Bảo đảm đến 31/12/2023 có ít nhất 50% người dân trên địa bàn các Huyện, thị xã, Thành phố được tạo lập Hồ sơ sức khỏe điện tử và toàn tỉnh phải đạt từ 50 %.

9.2. Các bước triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử bao gồm

- Cài đặt phần mềm Hồ sơ sức khỏe cho các cơ sở y tế.
- Đào tạo, tập huấn các cán bộ y tế sử dụng phần mềm Hồ sơ sức khỏe.
- Tạo lập Hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân trên địa bàn từ thông tin sức khỏe của người dân tại cơ sở khám, chữa bệnh hoặc từ thông tin trực tiếp của người dân.
- Tổ chức cập nhật thông tin trên phần mềm Hồ sơ sức khỏe tại các cơ sở y tế.
- Khai thác thông tin sức khỏe trên phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Duy trì hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử.

9.3. Thời gian thực hiện: năm 2023 - 2025.

10. Xây dựng tài liệu chuyên môn và các văn bản hướng dẫn

- Xây dựng chuẩn kết nối liên thông Hồ sơ sức khỏe điện tử với hệ thống mã định danh y tế cho người dân và các hệ thống thông tin y tế liên quan.

- Xây dựng quy chế sử dụng, quản lý, vận hành, đảm bảo an toàn thông tin hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Quy định về lập, cập nhật, khai thác Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Xây dựng cơ chế tài chính để duy trì, vận hành hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2023.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

1. Ngân sách nhà nước được bố trí từ dự toán chi thường xuyên của các đơn vị.

2. Ngân sách từ các chương trình, dự án liên quan.

3. Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của các đơn vị.

4. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Tổng nhu cầu kinh phí giai đoạn 2023 - 2025 để thực hiện Kế hoạch là **14.439,5 triệu đồng** (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Lựa chọn đơn vị cung cấp phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử, đảm bảo quản lý đầy đủ các thông tin theo quy định tại Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế về ban hành mẫu Hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, cung cấp các giao diện tương tác với Bộ Y tế, Sở Y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chuyên gia y tế và người dân **trước ngày 15/7/2023**.

2. Các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh hình thành kho dữ liệu khám, chữa bệnh bao gồm các thông tin được quy định tại Quyết định số 4210/QĐ-BYT ngày 20/9/2017 của Bộ Y tế và Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế Quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan.

3. Năm 2023: Các huyện, thị xã, thành phố triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử, tối thiểu 50% người dân được lập Hồ sơ sức khỏe điện tử. Hình thành cơ sở dữ liệu về sức khỏe người dân.

4. Năm 2025: 95% người dân có Hồ sơ sức khỏe điện tử, được cập nhật thông tin sức khỏe thường xuyên và được kết nối với tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên cả nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở Y tế

- Xây dựng kế hoạch, phối hợp với Cục Công nghệ thông tin - Bộ Y tế, đơn vị cung cấp phần mềm, tổ chức các lớp tập huấn triển khai đến các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ trích xuất dữ liệu và kết nối liên thông dữ liệu giữa các phần mềm thông tin y tế với hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Phối hợp với các Phòng chức năng Sở Y tế tham mưu xây dựng kế hoạch, quy chế (**tại các tiểu mục 5, 6, 7, 8, phần III của Kế hoạch này**) tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện và hiệu quả triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh; tổng hợp và phân tích dữ liệu sức khỏe của người dân từ các cơ sở y tế vào hệ thống Hồ sơ sức khỏe, hình thành cơ sở dữ liệu sức khỏe của người dân trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu triển khai Hệ thống điều hành phần mềm tích hợp dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân của các cơ sở KCB để quản lý toàn Ngành tại Văn phòng Sở y tế.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế

- Tham mưu phối hợp với Văn phòng xây dựng Kế hoạch, tổ chức thẩm định kế hoạch đấu thầu lựa chọn đơn vị cung cấp phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh đảm bảo các yêu cầu về chuyên môn kỹ thuật. Đúng quy định của Pháp luật.

- Tham mưu bố trí kinh phí: Xây dựng, hoàn thiện, duy trì hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử; xây dựng tài liệu và bồi dưỡng giảng viên tuyến tỉnh.

- Tham mưu xây dựng cơ chế tài chính để duy trì, vận hành hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử.

3. Phòng Nghiệp vụ Y - Dược, Sở Y tế

- Triển khai công tác chuyên môn về Hồ sơ sức khỏe người dân, rà soát, cập nhật nội dung Hồ sơ sức khỏe.

- Phối hợp với Văn phòng bảo đảm hoạt động thường xuyên, ổn định của hệ thống Hồ sơ sức khỏe sau khi triển khai thực hiện.

4. Các cơ sở y tế

- Xây dựng Kế hoạch, lộ trình cụ thể để thực hiện Kế hoạch này đảm bảo chỉ tiêu về người dân được sử dụng ứng dụng.

- Phân công cán bộ phụ trách triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử tại đơn vị.

- Bố trí máy tính, đường truyền Internet để kết nối phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử tại đơn vị.

- Bố trí đầy đủ cán bộ tham dự tập huấn, đảm bảo chất lượng cán bộ tham gia tập huấn có thể tiếp nhận và sử dụng hiệu quả phần mềm.

- Kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Hồ sơ sức khỏe điện tử tại đơn vị và báo cáo về Sở Y tế định kỳ trước ngày 30 hằng tháng.

5. Các đơn vị cung cấp phần mềm

Các đơn vị cung cấp phần mềm quản lý bệnh viện, phần mềm quản lý

khám chữa bệnh tại các cơ sở khám, chữa bệnh phối hợp kết nối đẩy dữ liệu vào phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử khi có yêu cầu.

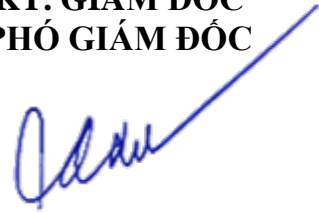
Lưu ý: Trường hợp các đơn vị sử dụng phần mềm Hồ sơ sức khỏe của các nhà cung cấp khác nhau thì các phần mềm đó phải đáp ứng các quy định tại Điểm 1, mục III Kế hoạch này; đồng thời hằng tuần phải đồng bộ dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân trên địa bàn quản lý về Trung tâm dữ liệu y tế Quốc gia (<http://www.hososuckhoe.gov.vn> hoặc <http://www.myeht.vn>) để phục vụ việc kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu sức khỏe của người dân trên toàn quốc.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử giai đoạn 2023 - 2025, Sở Y tế yêu cầu, lãnh đạo các Phòng chức năng, lãnh đạo các cơ sở y tế trực thuộc nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Cục CNTT - Bộ Y tế;
- Công An tỉnh;
- Sở Tài chính;
- BHXH tỉnh;
- Sở TT&TT tỉnh;
- Lãnh đạo SYT;
- Các Phòng chức năng SYT;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- Bệnh viện 7/5 Công an tỉnh;
- Lưu VT, NVYD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vừ A Sử

PHỤ LỤC**Kinh phí dự kiến triển khai hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử gia đoạn 2023 - 2025**

(kèm theo KH số: /KH -SYT ngày tháng 6 năm 2023)

TT	Nội dung hoạt động	Đối tượng đích	Dự kiến đầu ra	Địa bàn triển khai	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Chi tiết nội dung chi				Ghi chú	
							Nội dung chi	Số lượng	Định mức	Thành tiền (VNĐ)		
/	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
Tổng cộng:										14.439.500.000		
I	Thuê phần mềm quản lý/năm										14.130.000.000	
1	Triển khai quản lý sức khỏe bằng phần mềm điện tử	Tại Sở Y tế và tất cả các Bệnh viện, Trung tâm Y tế, PKĐKKV, Trạm Y tế	Phần mềm đáp ứng yêu cầu	Toàn tỉnh	Đơn vị xây dựng phần mềm	Hàng năm	Thuê phần mềm theo từng năm	157	30.000.000	14.130.000.000	3 năm	
II	Đào tạo, tập huấn										39.500.000	
1	Lớp giảng viên (TOT) là cán bộ hướng dẫn cài đặt và cập nhật thông tin vào hồ sơ sức khỏe điện tử tại các đơn vị	Cán bộ y tế	02 lớp	Tại tỉnh	Sở Y tế	Quý III năm 2023	Hội trường (hội trường có máy tính kết nối mạng)	2	5.000.000	30.000.000	3 ngày	
							Ma kết, font	2	500.000	1.000.000		
							Nước uống	50	20.000	3.000.000		
							Giảng viên	2	500.000	3.000.000		

							Photo tài liệu	50	30.000	1.500.000		
							Văn phòng phẩm	50	20.000	1.000.000		
III	Thông tin, tuyên truyền										150.000.000	
1	Truyền thông trên các Phương tiện thông tin đại chúng	Cộng đồng	1 phóng sự, 1 bài báo/năm	Toàn tỉnh	Báo Điện Biên Phủ, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh	Năm 2023-2025	Thực hiện phóng sự	2	10.000.000	60.000.000	3 năm	
2	Nhắn tin truyền thông	Cộng đồng	Người dân nhận được tin nhắn truyền thông	Toàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh	Năm 2023	Gửi tin nhắn ttruyền thông	300.000	300	90.000.000		
IV	Kiểm tra, giám sát										120.000.000	
1	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử	Kế hoạch cụ thể năm	02 đợt kiểm tra hoặc giám sát/năm (phối hợp cùng các hoạt động khác)	Các đơn vị trực thuộc ngành y tế	Sở Y tế phối hợp với các đơn vị liên quan	Năm 2023 - 2025	Chi các khoản hỗ trợ theo quy định	2	20.000.000	120.000.000	3 năm	